

Số: 14/PGDDĐT
V/v hướng dẫn kiểm tra cuối
năm học 2016-2017 cấp tiểu học

Tu Mơ Rông, ngày 08 tháng 5 năm 2017

Kính gửi: Các trường Tiểu học trực thuộc

Thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học 2016-2017 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tu Mơ Rông;

Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định đánh giá học sinh tiểu học (gọi tắt Thông tư 22);

Căn cứ công văn số 434/SGD&ĐT – GDTHMN, ngày 11 tháng 4 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Kon Tum về việc hướng dẫn kiểm tra cuối năm học 2016-2017 – cấp Tiểu học;

Căn cứ nội dung tập huấn nâng cao năng lực ra đề kiểm tra định kì theo Thông tư 22/2016;

Để có cơ sở đánh giá kết quả học tập của học sinh tiểu học nói chung, học sinh lớp 5 nói riêng, Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn việc kiểm tra cuối năm học 2016 - 2017 ở cấp tiểu học như sau:

I. Kiểm tra định kỳ cuối năm học 2016-2017

Việc kiểm tra định kỳ cuối năm học 2016-2017 vận dụng theo Công văn số 144/PGDDĐT ngày 25/4/2016 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn kiểm tra cuối năm học 2015-2016 - cấp tiểu học và thực hiện theo Thông tư 22 (những điểm mới, sửa đổi và bổ sung Thông tư 30);

Đề kiểm tra yêu cầu bám sát theo chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học; thực hiện theo Thông tư 22/2016 và tham khảo Tài liệu tập huấn Nâng cao năng lực ra đề kiểm tra định kì theo Thông tư 22/2016.

1. Công tác ra đề kiểm tra:

1.1. Môn Toán, tiếng Việt, Khoa học, Lịch sử - Địa lý:

- Phòng GD&ĐT triệu tập cán bộ giáo viên các đơn vị trường về tập trung ra đề chung cho toàn cấp học.

- Trường tiểu học Tu Mơ Rông chủ động tự ra đề kiểm tra cuối năm học 2016 -2017 theo chương trình VNEN.

1.2. Môn Tiếng Anh, Tin học:

- Các trường Tiểu học ra đề kiểm tra các môn Tiếng Anh, Tin học.
- Yêu cầu đề kiểm tra bám sát vào nội dung chương trình học theo Chuẩn KT-KN và phù hợp với đối tượng học sinh và theo nội dung tập huấn nâng cao năng lực ra đề kiểm tra định kì theo Thông tư 22/2016;

Thời gian làm kiểm tra: Từ 35 đến 40 phút

- Các trường gửi đề kiểm tra, ma trận ra đề, đáp án và hướng dẫn chấm bài kiểm tra về Phòng giáo dục và đào tạo để Phòng GD&ĐT phê duyệt trước ngày 12 tháng 5 năm 2017.

1.3. Các môn học khác:

Thực hiện đánh giá và nhận xét theo quy định tại Thông tư 30 và Thông tư 22 (những điểm mới, sửa đổi và bổ sung Thông tư 30).

1.4. Tổ chức nhận đề, in sao đề kiểm tra:

Phòng GDĐT in sao đề, giao cho trường. Việc sao in, nhận, bảo quản đề kiểm tra phải đảm bảo đúng quy định và bảo mật đề kiểm tra an toàn tuyệt đối.

2. Công tác tổ chức kiểm tra:

Việc tổ chức kiểm tra cần đảm bảo thuận lợi cho học sinh (đi lại, ăn, ở); có thể tập trung ở điểm trường chính hay ở nhiều điểm trường lẻ.

- Các trường thành lập Hội đồng kiểm tra cuối năm học 2016 -2017.
- Thời gian nhận đề: 13 giờ 30' ngày 12/05/2017 tại phòng GD&ĐT Tu Mơ Rông.
- Thời gian kiểm tra: 02 ngày, ngày 16,17/5/2017. Cụ thể:

Ngày	Môn	Thời gian làm bài	Ghi chú
Sáng 16/5/2017	Khoa học , Tin học	40 phút	Buổi sáng: 7h 20' Phát đề, 7h 35' bắt đầu tính giờ làm bài. Buổi chiều: 13h30' Phát đề, 13h 35' bắt đầu tính giờ làm bài.
Chiều 16/5/2017	Lịch sử - Địa lý, Tiếng Anh	40 phút	
Sáng 17/5/2017	Tiếng Việt: - Đọc hiểu - Viết	25 phút 40 Phút	
Chiều	Toán	40 phút	

17/5/2017			
18, 19/5/2017			

Lưu ý:

- Đối với phần kiểm tra đọc thành tiếng môn Tiếng Việt lớp 1 đến lớp 4 các trường chủ động kiểm tra, ghi điểm các bài đọc trong các tuần ôn tập cuối năm học.

- Phần kiểm tra đọc thành tiếng môn Tiếng Việt lớp 5 tiến hành sáng ngày 17/5/2015, nếu lớp có số lượng học sinh đông, không đủ thời gian kiểm tra trong buổi sáng thì chuyển sang buổi chiều, sau khi kiểm tra xong môn Toán.

3. Tổ chức chấm bài kiểm tra

Phòng GDĐT quy định thời gian chấm bài kiểm tra chung đối với các trường. Việc chấm bài kiểm tra và đánh giá, nhận xét theo quy định tại Thông tư 22;

Khi chấm bài kiểm tra, giáo viên ghi nhận những hạn chế của học sinh trong bài làm, kèm theo lời nhận xét tường minh để giúp giáo viên và phụ huynh có cơ sở tập trung bồi dưỡng và rèn luyện cho học sinh trong hè và vào năm học tới.

II. Kiểm tra định kỳ môn Toán và Tiếng Việt cuối năm học 2016 - 2017 đối với lớp 5.

1. Thời gian kiểm tra: Thực hiện theo lịch chung của Phòng GD&ĐT.

2. Việc tổ chức ra đề kiểm tra: Trưởng Phòng GDĐT Quyết định thành lập Tổ ra đề chung môn Toán, môn Tiếng Việt lớp 5 của Phòng GDĐT. Việc ra đề kiểm tra phải đảm bảo các yêu cầu:

- Thực hiện theo Thông tư 22 (tại Điều 10).
- Đảm bảo phù hợp chuẩn kiến thức, kỹ năng, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức độ nhận thức của học sinh khối lớp.
- Chính xác và khoa học, đánh giá được kết quả thực chất của học sinh.

Để có sự thống nhất chung trong việc ra đề kiểm tra môn Tiếng Việt, môn Toán lớp 5, cần tham khảo thêm tại phụ lục đính kèm.

- Các trường Tiểu học phối hợp với trường THCS, tạo mọi điều kiện cho giáo viên THCS khi được cử đến trường tiểu học tham gia giám sát coi và chấm bài kiểm tra hai môn Toán, tiếng Việt lớp 5 cuối năm học.

III. Quán triệt tinh thần chung và thực hiện báo cáo:

1. Kiểm tra cuối năm học đối với những môn học có kiểm tra định kỳ ở các lớp tiểu học nói chung, lớp 5 nói riêng là việc làm bình thường nhằm nắm bắt tình hình học sinh để có sự chấn chỉnh việc dạy và học. Do đó, Hiệu trưởng nhắc nhở

giáo viên không tạo áp lực cho cha mẹ học sinh và các em học sinh trước khi kiểm tra. Trong khi kiểm tra, giáo viên chủ nhiệm coi kiểm tra tại lớp mình phụ trách, tổ chức cho học sinh làm bài kiểm tra bình thường, nhẹ nhàng, không gây căng thẳng; tuy nhiên yêu cầu giáo viên coi kiểm tra phải nghiêm túc, khách quan. Việc chấm bài phải chính xác, công bằng để đánh giá được kết quả thực của học sinh.

2. Báo cáo nộp về Phòng Giáo dục và Đào tạo:

Các trường Tiểu học trực thuộc báo cáo bằng văn bản về tình hình tổ chức kiểm tra các môn học, lớp học nói chung và hai môn Toán, Tiếng Việt lớp 5 nói riêng cuối năm học 2016-2017 tại đơn vị.

Bảng thống kê kết quả kiểm tra theo mẫu qua địa chỉ Email và bằng văn bản

qua bộ phận chuyên môn tiểu học (cmth.tmr02@gmail.com).

Thời gian nộp báo cáo trước **ngày 24 tháng 5 năm 2017**.

Nhận được công văn này yêu cầu các trường tiểu học thực hiện kiểm tra cuối năm học 2016 – 2017 nghiêm túc, đánh giá đúng thực chất chất lượng học tập của học sinh. /

Nơi nhận:

- Như kính gửi.

- Lưu VT-VP. *SV*

TRƯỞNG PHÒNG



Lê Văn Hoàn

Phụ lục
MA TRẬN CÂU HỎI ĐỌC HIỂU VÀ KIẾN THỨC TIẾNG VIỆT

Lớp	Chủ đề		Mức 1		Mức 2		Mức 3		Mức 4		Tổng
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1	Độc hiểu văn bản	Số câu	2		2			1		0	5
		Câu số	1 - 2		3 - 4			5			
		Số điểm	1		1			1			3
	Kiến thức văn bản	Số câu	2		2			1			5
		Câu số									
		Số điểm									
	Tổng số câu		4		4			2			10
Tổng số điểm		1		1			1			3	
2-3	Độc hiểu văn bản	Số câu	2		2			1		1	6
		Câu số	1 - 2		3 - 4			5		6	
		Số điểm	1		1			1		1	4
	Kiến thức văn bản	Số câu	1		1			1			3
		Câu số	7		8			9			15
		Số điểm	0,5		0,5			1			2
	Tổng số câu		3		3			2		1	9
Tổng số điểm		1,5		1,5			2		1	6	
4-5	Độc hiểu văn bản	Số câu	2		2			1		1	6
		Câu số	1 - 2		3 - 4			5		6	
		Số điểm	1		1			1		1	4
	Kiến thức văn bản	Số câu	1		1			1		1	4
		Câu số	7		8			9		10	
		Số điểm	0,5		0,5			1		1	3
	Tổng số câu		3		3			2		2	10
Tổng số điểm		1,5		1,5			2		2	7	

ĐIỂM SỐ CỦA BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Lớp	Điểm						Tổng điểm Tiếng Việt = (TBC của điểm đọc và điểm viết) được làm tròn về STN)
	Đọc thành tiếng	Đọc hiểu	Tổng điểm đọc = (Tổng điểm Đọc thành tiếng và đọc hiểu)	Viết chính tả	Tập làm văn	Tổng điểm viết = (Tổng điểm chính tả và TLV)	
1	7	3	10	7	3	10	
2 - 3	4	6	10	4	6	10	
4 - 5	3	7	10	2	8	10	

Chú ý:

Khi ra bài đọc hiểu có thể lấy bài ngoài sách giáo khoa đã học.
Không dùng câu lệnh: khoanh tròn vào đáp án đúng nhất





**Một số lưu ý cần thống nhất trong việc ra đề kiểm tra
môn Tiếng Việt, môn Toán lớp 5 cuối năm học 2016-2017**

(Kèm theo Công văn số 114/PGDDĐT ngày 08 tháng 5 năm 2017
của Phòng Giáo dục và Đào tạo)

1) Môn tiếng Việt:

+ Môn tiếng Việt, được tiến hành với 2 bài kiểm tra: Đọc, Viết.

Điểm kiểm tra định kì môn Tiếng Việt là điểm trung bình cộng của 2 bài kiểm tra Đọc - Viết. Sau khi cộng điểm của 2 bài kiểm tra, giáo viên quy về thang điểm 10 và được làm tròn 0,5 thành 1. Không cho điểm 0, không cho điểm thập phân toàn bài.

Cách tiến hành kiểm tra và yêu cầu đánh giá cho điểm như sau:

(1) Bài kiểm tra đọc (10 điểm)

* *Đọc thành tiếng kết hợp kiểm tra nghe nói (3 điểm)*

- Giáo viên kiểm tra đọc thành tiếng đối với từng học sinh qua các tiết Ôn tập ở học kỳ 2. Số học sinh được kiểm tra nên rải đều ở các tiết Ôn tập trong các tuần.

- Nội dung kiểm tra:

+ Học sinh đọc 1 đoạn văn trong các bài Tập đọc đã học ở sách Tiếng Việt lớp 5 tập 2 (hoặc văn bản ngoài sách giáo khoa phù hợp với chủ điểm đã học).

+ Trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc do giáo viên nêu.

- Giáo viên đánh giá, cho điểm như sau:

+ Đọc rõ ràng, tốc độ đạt yêu cầu, biểu cảm: 1 điểm

+ Ngắt nghỉ hơi đúng dấu câu, cụm từ; đọc đúng tiếng từ: 1 điểm

+ Trả lời đúng câu hỏi: 1 điểm

* *Đọc hiểu, từ và câu (7 điểm):* Bài kiểm tra viết cho tất cả học sinh

- Phân bố nội dung kiểm tra ở từng mức :

+ Mức 1: Khoảng 20%

+ Mức 2: Khoảng 30 %

+ Mức 3: Khoảng 30 %

+ Mức 4: Khoảng 20 %

Tùy từng trường, có thể đưa ra tỉ lệ phù hợp với yêu cầu đánh giá từng địa phương.

- Nội dung kiểm tra: Học sinh đọc thầm 1 đến 2 văn bản ngoài sách giáo khoa phù hợp với chủ điểm đã học có độ dài theo quy định số chữ ở HK2 lớp 5. Sau đó, học sinh làm bài tập nhằm kiểm tra kĩ năng đọc hiểu và kiểm tra kiến thức, kĩ năng về từ và câu của học sinh.

- Thời gian làm bài: khoảng 25 phút.

(2) Bài kiểm tra viết (10 điểm)

* *Chính tả (2 điểm)*

Giáo viên đọc cho học sinh viết (Chính tả nghe - viết) một đoạn văn (thơ) trích ở bài Tập đọc đã học ở sách tiếng Việt lớp 5 tập 2 (hoặc văn bản ngoài sách giáo



khoa phù hợp với chủ điểm đã học) có độ dài theo quy định số chữ ở học kỳ 2 lớp 5. Thời gian viết bài Chính tả khoảng 15 phút.

* *Tập làm văn (8 điểm)*

Học sinh viết theo yêu cầu của đề bài Tập làm văn thuộc nội dung chương trình đã học ở lớp 5 HKII. Thời gian học sinh viết bài Tập làm văn khoảng 25 phút. Tùy vào điều kiện vùng miền, đối tượng học sinh để vận dụng ra đề kiểm tra và đáp án phù hợp.

2) Môn Toán:

(1) *Thời gian làm bài: 40 phút*

(2) *Đối với các mạch kiến thức:*

* Số học (khoảng 60-70%): Củng cố về các vòng số và các phép tính trên các vòng số.

* Đại lượng và đo đại lượng (khoảng 20%): tập trung về các bảng đơn vị đo.

* Yếu tố hình học (khoảng 10-20%): Xoay quanh các hình trọng tâm trong chương trình đã học.

* Giải toán có lời văn được tích hợp vào trong ba mạch kiến thức trên với mức độ khác nhau, chủ yếu ở mức độ vận dụng. Lưu ý: Lớp 5: tối đa 4 lời giải và 4 phép tính.

(3) *Đối với mức độ nhận thức (dựa vào mức độ quan trọng của kiến thức, kỹ năng cần đánh giá trong chương trình môn Toán lớp 5 và Thông tư 22)*

+ Mức 1: Khoảng 20%

+ Mức 2 : Khoảng 30%

+ Mức 3: Khoảng 30%

+ Mức 4: Khoảng 20%

